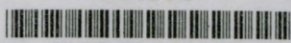


THƯ VIỆN TỈNH BẮC NINH

331.870959727

M458S



DCDT.000004

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ TÀI ĐĂNG KÝ CẤP TỈNH

TÊN ĐỀ TÀI

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG
ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRƯỜNG HỌC
TẠI THÀNH PHỐ BẮC NINH (GIAI ĐOẠN 2002-2012)**

Tác giả: *Trần Thị Ngọc Lan*

Chức vụ: *Chủ tịch Công đoàn giáo dục thành phố Bắc Ninh*

Đơn vị: *Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bắc Ninh*

Bắc Ninh, tháng 2 năm 2010

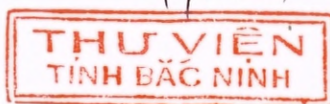
UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐỀ TÀI ĐĂNG KÝ CẤP TỈNH

TÊN ĐỀ TÀI

**MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG
ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRƯỜNG HỌC
TẠI THÀNH PHỐ BẮC NINH (GIAI ĐOẠN 2002-2012)**

Tác giả: *Trần Thị Ngọc Lan*
Chức vụ: *Chủ tịch Công đoàn giáo dục thành phố Bắc Ninh*
Đơn vị: *Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bắc Ninh*



Bắc Ninh, tháng 2 năm 2010

MỤC LỤC

<i>Tiêu đề</i>	<i>Trang</i>
Lời nói đầu	1
Phần I: Mở đầu	2
I/ Lí do chọn đề tài	2
1. Lí do khách quan chọn đề tài	2
2. Lý do chủ quan chọn đề tài	2
II/ Mục đích của đề tài	3
III/ Khách thể, đối tượng, phương pháp nghiên cứu đề tài và đối tượng khảo sát	3
1. Khách thể nghiên cứu	3
1.1. Những vấn đề cơ bản về Công đoàn Việt Nam	4
1.2. Công đoàn giáo dục Việt Nam	4
1.2.1. Vị trí của tổ chức Công đoàn	5
1.2.2. Vai trò của tổ chức công đoàn	5
1.2.3. Chức năng của tổ chức Công đoàn	5
1.3. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động, đổi mới công tác tổ chức cán bộ	6
1.4. Các nhiệm vụ chủ yếu của Công đoàn giáo dục Việt Nam tham gia vào sự nghiệp đổi mới Giáo dục-Đào tạo	7
2. Đối tượng của nghiên cứu	8
3. Phương pháp nghiên cứu	9
4. Đối tượng khảo sát	9
IV/ Nhiệm vụ, phạm vi và thời gian thực hiện đề tài	9
1. Nhiệm vụ	9
2. Phạm vi nghiên cứu	9
3. Thời gian nghiên cứu	9
V/ Đóng góp của đề tài	9
Phần II: Nội dung đề tài	10
Chương I: Cơ sở khoa học, cơ sở thực tiễn của đề tài một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ CBCĐCS trường học tại thành phố Bắc Ninh (giai đoạn 2002-2012)	10
1. Cơ sở khoa học	10
2. Cơ sở thực tiễn	10
2.1. Công tác tổ chức của công đoàn cơ sở trường học	10
2.2. Xây dựng CĐCS vững mạnh	11
2.3. Coi trọng công tác cán bộ	11
Chương II: Thực trạng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở trường học giai đoạn 2002-2012 thuộc thành phố Bắc Ninh	13
I/ Tình hình tổ chức CĐ và GD thành phố Bắc Ninh	13
1. Số lượng các CĐCS	13
2. Số lượng đoàn viên công đoàn	13
II/ Tình hình đội ngũ cán bộ CĐCS trường học	15
1. Tổng số cán bộ CĐCS từ năm 2002 đến tháng 7/2007	15
2. Tổng số cán bộ CĐCS từ tháng 8/2007 đến nay	15
3. Nhận xét chung về hoạt động của các tổ chức CĐCS trường học và	

cán bộ CĐCS ở TP Bắc Ninh trong giai đoạn hiện tại	16
Chương III: Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CĐCS trường học thuộc thành phố Bắc Ninh (giai đoạn 2002-2012)	18
I/ Nhận thức về đổi mới nội dung hoạt động công đoàn trong giai đoạn CNH-HĐH đất nước	18
1. Hướng đổi mới nội dung hoạt động công đoàn	18
2. Những nội dung hoạt động chủ yếu cần tập trung thực hiện ở cơ sở	18
II/ Nhận thức về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ CĐCS trong trường học	19
III/ Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CĐCS trường học trong TP Bắc Ninh giai đoạn 2002-2012	20
1. Yêu cầu đảm bảo cơ cấu của BCH CĐCS trường học	20
2. Đảm bảo đúng tiêu chuẩn cán bộ công đoàn cơ sở	20
2.1. Người tham gia vào BCH phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn uỷ viên BCH công đoàn	20
2.2. Chủ tịch công đoàn cơ sở	21
3. Hướng dẫn phân công nhiệm vụ cụ thể của BCH và chủ tịch CĐCS sau Đại hội CĐCS	21
4. Bồi dưỡng nghiệp vụ nghiệp vụ hoạt động công đoàn	21
4.1. Nhận thức của BCH CĐGD thành phố về công tác bồi dưỡng nghiệp vụ hoạt động công đoàn	21
4.2. Dựa vào mục tiêu, chương trình hành động của CĐGD thành phố để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ CĐCS các trường học cho phù hợp	21
5. Coi trọng công tác bồi dưỡng chủ tịch CĐCS trường học về các mặt	22
5.1. Nâng cao nhận thức	22
5.2. Cụ thể hoá nội dung hoạt động cho chủ tịch CĐCS các trường	23
5.3. Bồi dưỡng phương pháp công tác cho chủ tịch CĐCS	23
5.3.1. Phương pháp vận động quần chúng	23
5.3.2. Phương pháp thu nhận và xử lý thông tin	24
5.3.3. Kế hoạch hoá chương trình công tác	24
5.3.4. Thực hiện dân chủ công khai trong hoạt động công đoàn	25
5.3.5. Chủ tịch CĐCS phải giải quyết tốt các mối quan hệ	25
5.3.6. Chủ tịch CĐCS phải thực hiện công tác kiểm tra- tự kiểm tra	25
6. Xây dựng quy trình hoạt động, chỉ đạo điểm, phát hiện và xây dựng mô hình mới	26
7. Người cán bộ công đoàn phải thực hiện đúng nguyên tắc, phương pháp hoạt động công đoàn	26
7.1. Nguyên tắc hoạt động công đoàn	26
7.2. Phương pháp hoạt động của tổ chức công đoàn	26
7.2.1. Phương pháp thuyết phục	27
7.2.2. Phương pháp tổ chức cho đoàn viên, CNVC-LĐ hoạt động	27
7.2.3. Phương pháp xây dựng quy chế và tổ chức hoạt động theo quy chế	28
8. Rèn luyện để có kỹ năng hoạt động công đoàn:	28
9. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp của cán bộ công đoàn cơ sở trường học	29
10. Các số liệu dẫn chứng qua khảo sát để mang tính kiểm chứng của	

LỜI NÓI ĐẦU

Giáo dục và Đào tạo (GD và ĐT) đóng vai trò chủ yếu trong việc giữ gìn, phát triển và truyền bá nền văn minh nhân loại. Trong thời đại của cuộc cách mạng khoa học công nghệ ngày nay, trí tuệ trở thành động lực chính của sự tăng tốc phát triển, GD và ĐT được coi là nhân tố quyết định sự thành bại của mỗi quốc gia trên trường quốc tế và sự thành đạt của mỗi người trong cuộc sống của mình. Chính vì vậy, Chính phủ và nhân dân đánh giá cao vai trò của GD và ĐT. Hiến pháp hiện hành của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1992) tại điều 35 quy định: Giáo dục là quốc sách hàng đầu.

Để thực sự giữ vai trò đó, Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng cộng sản Việt Nam đề ra nhiệm vụ xây dựng chiến lược phát triển GD-ĐT. Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành trung ương khoá VIII đã ra Nghị quyết về định hướng chiến lược phát triển GD-ĐT tạo trong thời kì CNH-HĐH. Luật Giáo dục được Quốc hội khoá X thông qua ngày 21/12/1998 tại điều 86 quy định: Nội dung quản lý Nhà nước về giáo dục bao gồm trước hết là việc xây dựng và chỉ đạo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển giáo dục.

Với mục tiêu chung về phát triển GD và ĐT đến năm 2010: Xây dựng một nền giáo dục có quy mô phù hợp, chất lượng và hiệu quả cao, đáp ứng với nhu cầu về nhân lực, dân trí và nhân tài để phục vụ cho sự nghiệp CNH-HĐH đất nước và nhu cầu học tập của nhân dân. Phát huy cao độ nội lực, sử dụng có hiệu quả hợp tác quốc tế để hoàn chỉnh hệ thống giáo dục trong đó xây dựng một bộ phận của GD và ĐT có uy tín trong khu vực và trên thế giới.

Công đoàn giáo dục Việt Nam (CĐGD) là tổ chức chính trị xã hội rộng lớn của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong ngành GD và ĐT. Vì vậy, các cấp CĐGD cần phải quán triệt chiến lược giáo dục trong hoạt động công đoàn của cấp mình.

Để thực hiện được điều đó, chúng ta phải chú ý quan tâm tới các công đoàn cơ sở trường học (CĐCS), vì tổ chức cơ sở của công đoàn là nền tảng của tổ chức Công đoàn, nơi trực tiếp với đoàn viên và người lao động, nơi quyết định hiệu quả hoạt động của cả hệ thống công đoàn.

Trong thực tế, trên địa bàn thành phố Bắc Ninh, về hoạt động của CĐGD nói chung và đội ngũ cán bộ CĐCS trường học nói riêng còn có nhiều khó khăn, còn có những bất cập ảnh hưởng tới chất lượng hoạt động của phong trào, tới việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành.

Từ những căn cứ trên, điều tôi muốn đề cập tới trong đề tài này, đó là: *Một số giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn cơ sở trường học tại thành phố Bắc Ninh trong giai đoạn 2002-2012.*

PHẦN I: MỞ ĐẦU

I/ LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1. Lí do khách quan chọn đề tài:

Trong công cuộc đổi mới của đất nước từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, ngành GD và ĐT đã có sự đổi mới tư duy, vận dụng nghiêm túc và sáng tạo các quan điểm đổi mới giáo dục của Đảng, từng bước tìm ra những giải pháp sáng tạo, khả thi. Sự nghiệp đổi mới của GD và ĐT đã đạt được những thành tựu quan trọng. Trong những thành công đó có sự đóng góp tích cực, có hiệu quả của CĐGD Việt Nam, một tổ chức quần chúng rộng lớn, đó là những cán bộ, giáo viên và những người lao động trong ngành GD và ĐT.

Để phát huy vị trí, vai trò của CĐGD trong sự nghiệp đổi mới GD và ĐT, cần nhận thức đầy đủ những vấn đề cơ bản trong đổi mới GD và ĐT, tính chất, chức năng, vai trò của tổ chức Công đoàn và những nhiệm vụ mà CĐGD Việt Nam đặt ra cho đoàn viên và công đoàn các cấp trong giai đoạn cách mạng mới của đất nước.

Từ đó dẫn tới điều tất yếu, đó là: *Những yêu cầu về đổi mới tổ chức hoạt động và cán bộ công đoàn trong ngành GD và ĐT, nhằm:*

- Đáp ứng với nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng XHCN.
- Phải hướng tổ chức và hoạt động Công đoàn đi sâu vào ngành nghề.
- Bảo đảm tính độc lập về tổ chức của tổ chức Công đoàn.
- Bảo đảm quan điểm toàn diện, tính hệ thống, tính đồng bộ và tính thiết thực.

2. Lý do chủ quan chọn đề tài:

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh - Vị lãnh tụ kính yêu của Đảng, của dân tộc ta đã khẳng định "Cán bộ là gốc của mọi công việc, công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém".

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 BCH TƯ Đảng khoá VIII về chiến lược cán bộ thời kì CNH-HĐH đất nước đã xác định "Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và của chế độ".

Để thực hiện tốt công cuộc đổi mới của GD và ĐT trên cả nước nói chung, của thành phố Bắc Ninh nói riêng, đội ngũ cán bộ công đoàn của CĐGD thành phố Bắc Ninh cũng phải đáp ứng được các yêu cầu chung như CĐGD Việt Nam đã nêu, xong cần phải đổi mới để phù hợp với tình hình giáo dục cụ thể của thành phố Bắc Ninh. Trách nhiệm của CĐGD thành phố phải có những giải pháp để xây dựng được đội ngũ cán bộ CĐCS các trường Mầm non, Trung học, Trung học cơ sở (MN, TH, THCS) trong thành phố có đủ năng lực, khả năng đảm đương nhiệm vụ của công đoàn và của ngành trong giai đoạn CNH-HĐH đất nước.

II/ MỤC ĐÍCH CỦA ĐỀ TÀI

1. Nêu thực trạng của đội ngũ cán bộ CĐCS trường học MN, TH, THCS trực thuộc CĐGD thành phố Bắc Ninh (2002-2012).

2. Nêu những giải pháp để nâng cao chất lượng cán bộ CĐCS trường học đã được áp dụng và sẽ vận dụng vào thực tế hoạt động của các CĐCS trường học trên địa bàn thành phố Bắc Ninh trong thời kì đổi mới GD-ĐT.

III/ KHÁCH THỂ, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI VÀ ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT

1. Khách thể nghiên cứu:

Về mặt lý luận: Thế giới khách quan là đối tượng nghiên cứu khoa học, thế giới khách quan vô cùng rộng, mỗi lĩnh vực khoa học chọn cho mình một bộ phận, một phần nào đó để khám phá tìm tòi, đó chính là thao tác khách thể nghiên cứu.

Về mặt thực tế: Thế giới khách quan là lĩnh vực chỉ đạo, quản lí, bồi dưỡng. Ở đề tài này khám phá nghiên cứu về vấn đề: Mối tác động giữa con người với con người trong công tác công đoàn được thực hiện như thế nào? Đó chính là: Thực trạng và một số giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ CĐCS trường học tại thành phố Bắc Ninh giai đoạn 2002-2012. Trước khi đi vào vấn đề chính của đề tài, chúng ta cần đề cập tới các vấn đề cơ bản có liên quan, cụ thể cần hiểu rõ các vấn đề sau:

1.1. Những vấn đề cơ bản về Công đoàn Việt Nam:

Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị-xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân, đội ngũ trí thức và những người lao động tự nguyện lập ra nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết lực lượng, xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh về mọi mặt; đại diện và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, phấn đấu xây dựng nước Việt Nam độc lập, thống nhất đi lên CNXH.

Công đoàn Việt Nam có tính chất quần chúng và tính chất giai cấp của giai cấp công nhân, có chức năng: Đại diện và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ); tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế-xã hội, tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, giáo dục, động viên CNVCLĐ phát huy quyền làm chủ đất nước, thực hiện nghĩa vụ công dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công đoàn Việt Nam là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo, có quan hệ hợp tác với Nhà nước và phối hợp với các tổ chức chính trị-xã hội và các tổ chức chính trị xã hội khác; hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam...

1.2. Công đoàn giáo dục Việt Nam:

CĐGD Việt Nam là tổ chức chính trị-xã hội của giáo giới do Đảng lãnh đạo, là người đại diện bảo vệ lợi ích và quyền làm chủ của cán bộ giáo viên tham gia quản lý Nhà nước, là trường học XHCN của đoàn viên, động viên đoàn viên làm tròn nghĩa vụ đối với đất nước, đối với sự nghiệp giáo dục.

CĐGD Việt Nam nằm trong hệ thống Công đoàn Việt Nam do Đảng lãnh đạo, vì vậy chúng ta cần thống nhất về vị trí, vai trò, chức năng của Công đoàn trong công cuộc đổi mới, giải quyết đúng đắn các mối quan hệ giữa công đoàn với cán bộ, giáo viên, người lao động trong ngành, công đoàn với Đảng, công đoàn với Nhà nước. Sự thống nhất nhận thức về những vấn đề này là cực kì quan trọng, đảm bảo cho quá trình đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn đi đúng hướng, góp phần tích cực vào công cuộc đổi mới đất nước của ngành.

1.2.1. Vị trí của tổ chức Công đoàn:

Vị trí của Công đoàn là chỗ đứng, là địa vị của công đoàn giữa các tổ chức khác trong hệ thống chính trị- xã hội và các mối quan hệ của Công đoàn với các tổ chức đó.

Luật công đoàn và các văn kiện của công đoàn đã khẳng định vị trí của công đoàn Việt Nam: "Là thành viên của hệ thống chính trị-xã hội do Đảng CSVN lãnh đạo" và "Là trung tâm tập hợp, đoàn kết đông đảo công nhân, lao động Việt Nam".

1.2.2. Vai trò của tổ chức công đoàn:

Vai trò của một tổ chức là tác dụng của tổ chức đó với tiến trình phát triển lịch sử-xã hội, cụ thể nhất là tác dụng đối với đoàn viên, hội viên của mình; thông qua đó mà phát huy tác dụng đối với tổ chức khác và với toàn xã hội.

Luật công đoàn năm 1990 đã khẳng định "Công đoàn là trường học CNXH của người lao động". Trường học ở đây được hiểu là trường học quản lý kinh tế, quản lý nhà nước. Thông qua các hoạt động thực tiễn, CĐGD cho người lao động thái độ lao động mới, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục nhân sinh quan, thế giới quan khoa học và nếp sống văn hoá cho người lao động, tổ chức động viên CNVCLĐ không ngừng nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và ý thức phấn đấu đạt chất lượng hiệu quả cao trong công tác, sản xuất, tham gia quản lý cơ quan, đơn vị; tạo các cơ hội tập dượt làm công tác quản lý để từng bước trở thành những cán bộ cốt cán của Đảng và Nhà nước.

1.2.3. Chức năng của tổ chức Công đoàn:

Chức năng của một tổ chức là sự phân công tất yếu, sự quy định chức trách một cách tương đối ổn định và hợp lý trong điều kiện lịch sử xã hội nhất định của tổ chức đó. Chức năng của công đoàn mang tính khách quan. Nó được xác định bởi tính chất, vị trí và vai trò của tổ chức công đoàn.

Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã ghi rõ: "Công đoàn là tổ chức chính trị-xã hội của giai cấp công nhân và người lao động, cùng với cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo và bảo vệ quyền lợi của cán bộ, công nhân viên chức và những người lao động khác; tham gia quản lý Nhà nước và xã hội, tham gia kiểm tra giám sát

hoạt động của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế; giáo dục cán bộ công nhân viên chức và những người lao động khác xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Điều 2 Luật Công đoàn (năm 1990) đã nêu rõ 3 chức năng của tổ chức công đoàn:

- Công đoàn đại diện và bảo vệ các quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động, có trách nhiệm tham gia với Nhà nước phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người lao động.

- Công đoàn đại diện và tổ chức người lao động tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý kinh tế-xã hội, quản lý Nhà nước: trong phạm vi chức năng của mình, thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định của pháp luật.

- Công đoàn có trách nhiệm tổ chức, giáo dục, động viên người lao động phát huy vai trò làm chủ đất nước, thực hiện nghĩa vụ công dân và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Các chức năng của công đoàn là một chỉnh thể, đồng bộ, trong đó chức năng bảo vệ lợi ích là trọng tâm, là mục tiêu hoạt động của công đoàn; chức năng tham gia quản lý mang ý nghĩa điều kiện, phương tiện để đạt tới mục tiêu; chức năng giáo dục, động viên mang ý nghĩa tạo động lực tinh thần, là điều kiện xã hội để công đoàn hoàn thành nhiệm vụ của mình.

1.3. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động, đổi mới công tác tổ chức cán bộ.

Sự đổi mới nhận thức về vị trí, vai trò, chức năng của công đoàn tất yếu dẫn tới sự đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, đổi mới về tổ chức và cán bộ công đoàn từ TW đến các cơ sở. Trong đó, CĐCS tham gia với Chính quyền đồng cấp trong việc tuyên truyền, vận động, thực hiện, kiến nghị bổ sung các chế độ chính sách và phát động các phong trào thi đua trong cán bộ giáo viên ở cơ sở của mình, thực hiện vai trò đại diện bảo vệ lợi ích của cán bộ giáo viên. Ở các cơ sở, hoạt động của công đoàn phải từ việc đáp ứng những lợi ích thiết thực về vật chất và tinh thần bảo vệ những lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên mà tạo nên sự gắn bó trong tổ chức, nâng cao lòng yêu nước, yêu CNXH, yêu ngành, yêu nghề và trình độ mọi mặt của đoàn viên. Động viên mọi người làm



**Để xem toàn tài liệu, xin vui lòng liên hệ
Phòng Phục vụ tài liệu địa chỉ
Thư viện tỉnh Bắc Ninh.**

SỐ 01 LÝ THÁI TÔ, PHƯỜNG SUỐI HOA, tp. BẮC NINH

